

Long An, ngày 06 tháng 01 năm 2020

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN SINH VIÊN TRƯỚC TỐT NGHIỆP VỀ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO CỦA NHÀ TRƯỜNG

#### I. TỔNG QUAN VỀ KHẢO SÁT

Căn cứ kế hoạch số 19/KH-TTU.19 ngày 24/07/2019 về việc triển khai thực hiện khảo sát các bên liên quan năm học 2019-2020

Phòng Đào tạo triển khai thực hiện khảo sát lấy ý kiến sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của Nhà trường năm 2019 như sau:

##### 1. Mục đích khảo sát

- Thực hiện quy chế dân chủ trong Nhà trường.
- Giúp lãnh đạo Nhà trường và các đơn vị trực thuộc nắm được tâm tư nguyện vọng của sinh viên về chất lượng chương trình đào tạo, chất lượng công tác tổ chức giảng dạy, về cơ sở vật chất và thái độ và các hoạt động hỗ trợ khác của Nhà trường.
- Tăng cường tinh thần trách nhiệm của sinh viên đối với quyền lợi, nghĩa vụ học tập, rèn luyện của bản thân, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.

##### 2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thu thập ý kiến phản hồi phải đảm bảo tính thống nhất, đầy đủ và chính xác; các tiêu chí phải bao hàm đầy đủ nội dung về lĩnh vực cần khảo sát.
- Kết quả xử lý thông tin phản hồi từ các bên liên quan phải chính xác, tin cậy và tuyệt đối bảo mật, sử dụng kết quả khảo sát đúng mục đích.
- Các đơn vị, cá nhân có liên quan phải đảm bảo khách quan, trung thực trong việc cung cấp thông tin phản hồi; tôn trọng ý kiến phản hồi; thẳng thắn nhìn nhận kết quả để làm cơ sở cho việc xây dựng, điều chỉnh kế hoạch hành động, cải tiến chất lượng.

**3. Đối tượng:** Sinh viên tốt nghiệp trong năm 2019.

##### 4. Phương pháp:

- Phiếu khảo sát được xây dựng trên hệ thống khảo sát trực tuyến:

<https://my.ttu.edu.vn/>

- Mẫu phiếu khảo sát: *Sử dụng mẫu phiếu khảo sát ban hành kèm theo Quyết định số 111/QĐ-TTU.21 ngày 01/09/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Tạo.*

- Mức độ đánh giá chọn theo thang điểm từ 1 đến 4 như sau:

- + Mức đánh giá = 4: Tốt.
- + Mức đánh giá = 3: Khá.
- + Mức đánh giá = 2: Trung bình.
- + Mức đánh giá = 1: Kém.

**5. Nội dung khảo sát:** Phiếu khảo sát lấy ý kiến sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của Nhà trường gồm 44 câu hỏi được chia thành 7 nội dung:

1. Chương trình đào tạo
2. Đội ngũ giảng viên
3. Tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo
4. Kiểm tra, đánh giá
5. Cơ sở vật chất
6. Công tác tài chính
7. Đánh giá chung về chương trình đào tạo

**6. Thời gian khảo sát:** Căn cứ vào các đợt xét tốt nghiệp trong năm

## II. THỐNG KÊ KẾT QUẢ

### 1. Đánh giá chung

- Nhìn chung sinh viên tích cực trong việc phản hồi các nội dung của Nhà trường trong phiếu khảo sát.

- Tổng số sinh viên tốt nghiệp theo Quyết định: 27 sinh viên.

- Số lượng sinh viên tham gia khảo sát: 23 (chiếm tỷ lệ 85%)

- Số lượng sinh viên không tham gia khảo sát: 4 (chiếm tỷ lệ 15%)

### 2. Kết quả cụ thể

#### 2.1. Chương trình đào tạo

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
1	Mức độ phù hợp của nội dung chương trình đào tạo với các mục tiêu đào tạo, với chuẩn đầu ra.		9%	35%	56%
2	Nội dung chương trình đào tạo phản ánh được sứ mạng, tầm nhìn của TTU.		22%	26%	52%
3	Mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đáp ứng được nhu cầu của người học và phù hợp với nhu cầu xã hội, với thị trường lao động.		4%	39%	57%
4	Tỷ lệ phân bổ hợp lý giữa lý thuyết và thực hành trong các môn học và có sự tích hợp được các kiến thức và kỹ năng theo chuẩn đầu ra.		9%	43%	48%

5	Chương trình đào tạo được thiết kế có sự mềm dẻo, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên trong quá trình học tập.		13%	26%	61%
6	Mức độ gắn kết giữa các khối kiến thức (cơ bản, cơ sở ngành, chuyên ngành) và kiến thức thực tế trong nội dung chương trình đào tạo.		4%	52%	44%
7	Chuẩn đầu ra của ngành đào tạo nêu rõ về kiến thức, kỹ năng và thái độ sinh viên cần đạt được.			35%	65%
8	Chương trình đào tạo thúc đẩy việc học phương pháp học tập và học tập suốt đời.	4%		26%	70%
9	Chương trình đào tạo tin chỉ đã tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên học tập được linh hoạt và chủ động.	13%	13%	22%	52%
10	Chương trình đào tạo, chương trình dạy học được cập nhật.		9%	17%	74%

### Nhận xét

- Về chương trình đào tạo: Số lượng sinh viên đánh giá các tiêu chí ở mức độ Tốt và Khá chiếm tỷ lệ khá cao thể hiện chất lượng các chương trình đào tạo của Nhà trường. Cụ thể, tiêu chí 7 về chuẩn đầu ra thể hiện rõ mục tiêu kiến thức, kỹ năng và thái độ sinh viên cần đạt có tỷ lệ sinh viên đánh giá ở mức khá trở lên đạt 100%. Các tiêu chí còn lại có mức đánh giá khá và tốt trong khoảng từ 74% (tiêu chí 9) đến 96% (tiêu chí 6, 8). Ngoài ra, sinh viên đóng góp một số ý kiến khác như: chương trình đào tạo cần cập nhật và điều chỉnh theo hướng tăng thời lượng thực hành ở các môn học, cần điều chỉnh cho phù hợp hơn nữa với xu hướng của xã hội, hỗ trợ sinh viên rút ngắn thời gian tốt nghiệp.

### 2.2. Đội ngũ giảng viên

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
11	Trình độ chuyên môn của giảng viên đáp ứng yêu cầu đào tạo.		9%	4%	87%
12	Giảng viên chú trọng phát triển kỹ năng diễn đạt, thảo luận của sinh viên; có liên hệ bài học với thực tế.		9%	30%	61%
13	Phương pháp giảng dạy của giảng viên kích thích tư duy phê phán, sáng tạo của người học; khuyến khích người học phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, vận dụng kiến thức và làm việc theo nhóm.		13%	26%	61%
14	Giảng viên hỗ trợ sinh viên tự học, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn với sinh viên.		9%	26%	65%
15	Việc thực hiện giờ lên lớp, kế hoạch giảng dạy, sử dụng các thiết bị hỗ trợ dạy học của giảng viên.		9%	21%	70%
16	Giảng viên quan tâm đến việc giáo dục đạo đức, tư cách của sinh viên; tôn trọng ý kiến của sinh viên.		9%	13%	78%

## Nhận xét

Về đội ngũ giảng viên: Nhìn chung tất cả các tiêu chí liên quan đến đội ngũ giảng viên đều được sinh viên đánh giá cao với tỷ lệ đánh giá ở mức độ khá và tốt đạt trên 87%. Trong đó, các tiêu chí 11 “*Trình độ chuyên môn của giảng viên đáp ứng yêu cầu đào tạo*”, tiêu chí 12 “*Giảng viên chú trọng phát triển kỹ năng diễn đạt, thảo luận của sinh viên; có liên hệ bài học với thực tế*”, tiêu chí 14 “*Giảng viên hỗ trợ sinh viên tự học, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn với sinh viên*”, tiêu chí 15 “*Việc thực hiện giờ lên lớp, kế hoạch giảng dạy, sử dụng các thiết bị hỗ trợ dạy học của giảng viên*” và tiêu chí 16 “*Giảng viên quan tâm đến việc giáo dục đạo đức, tư cách của sinh viên; tôn trọng ý kiến của sinh viên*” đều được 91% sinh viên đánh giá ở mức khá và tốt. Điều này cho thấy đội ngũ giảng viên của Nhà trường có chất lượng cao, sẵn sàng hỗ trợ và giúp đỡ sinh viên hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập. Tuy nhiên Nhà trường cũng nhận được ý kiến đóng góp từ sinh viên về việc bổ sung đội ngũ giảng viên, đặc biệt là giảng viên hỗ trợ sinh viên khi đi thực tập lâm sàng tại bệnh viện.

### 2.3. Tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
17	Cung cấp đầy đủ thông tin về quy chế đào tạo, chương trình đào tạo, quy chế sinh viên và phương pháp kiểm tra đánh giá từng năm học tới sinh viên.	9%	30%	9%	52%
18	Có hệ thống phù hợp giám sát sự tiến bộ của sinh viên. Sinh viên nhận phản hồi đầy đủ, kịp thời về kết quả học tập của mình.	17%	17%	31%	35%
19	Việc triển khai thực tập gắn liền với thực tiễn tại các cơ quan, doanh nghiệp ngoài trường.		13%	26%	61%
20	Thái độ phục vụ SV của cán bộ, nhân viên các Phòng/Ban; nhu cầu của sinh viên được giải quyết nhanh chóng, thỏa đáng.	9%	34%	22%	35%
21	Trường giải quyết các thắc mắc kiến nghị của sinh viên về các hoạt động đào tạo (Kiểm tra đánh giá, chế độ chính sách, ...) kịp thời, thỏa đáng.	13%	30%	35%	22%
22	Các chế độ chính sách xã hội, học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường được triển khai tới sinh viên và thực hiện đầy đủ, đúng theo đúng quy định.	17%	13%	48%	22%
23	Các chế độ chăm sóc sức khỏe, y tế học đường và cải thiện sức khỏe của Nhà trường đối với sinh viên.		22%	35%	43%
24	Các hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên được thực hiện đầy đủ và có hiệu quả.	13%	17%	43%	27%
25	Hoạt động của các tổ chức Hội sinh viên, Câu lạc bộ có hiệu quả, tác dụng tốt trong học tập và rèn luyện	4%	13%	43%	40%

	của sinh viên.				
26	Các thông tin về hoạt động đào tạo đa dạng, phong phú và cập nhật thường xuyên trên website Nhà trường.	13%	22%	43%	22%
27	Hàng năm, Nhà trường tổ chức có hiệu quả các buổi đối thoại trực tiếp giữa sinh viên với lãnh đạo Nhà trường/ Hội sinh viên.	22%	4%	39%	35%
28	Tổ chức hướng dẫn cho sinh viên năm nhất có hiệu quả.		17%	40%	43%

### Nhận xét

- Về công tác tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo: 12 tiêu chí này tập trung đánh giá về các hoạt động dịch vụ hỗ trợ và phục vụ sinh viên trong suốt quá trình học tập và rèn luyện tại trường. So sánh với các tiêu chí trước đó thì các tiêu chí ở nội dung này có tỷ lệ sinh viên đánh giá ở mức khá và tốt thấp hơn nhưng vẫn đạt trên 60%. Tiêu chí nhận được đánh giá ở mức khá và tốt cao nhất là tiêu chí 19 “Việc triển khai thực tập gắn liền với thực tiễn tại các cơ quan, doanh nghiệp ngoài trường” (87%), thấp nhất là tiêu chí 17 “Cung cấp đầy đủ thông tin về quy chế đào tạo, chương trình đào tạo, quy chế sinh viên và phương pháp kiểm tra đánh giá từng năm học tới sinh viên” (61%).

- Sinh viên cũng có góp ý về công tác tổ chức ở các phòng ban của Nhà trường cần được cải thiện nhằm giải quyết các sự vụ nhanh chóng và hiệu quả hơn.

### 2.4. Kiểm tra, đánh giá

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
29	Mức độ đa dạng hóa các hình thức thi, kiểm tra đánh giá môn học.		4%	31%	65%
30	Tổ chức thi, kiểm tra đánh giá đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công bằng và phù hợp.		4%	18%	78%
31	Các hình thức thi, kiểm tra đánh giá phù hợp với nội dung của từng môn học và được thông báo cho sinh viên trước khi bắt đầu môn học.		4%	26%	70%
32	Nội dung, phương pháp kiểm tra đánh giá của khóa học phù hợp với chuẩn đầu ra			30%	70%
33	Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá chính xác, công bằng và được thông báo kịp thời tới sinh viên.	4%	4%	44%	48%

### Nhận xét

Về kiểm tra, đánh giá: Nhóm tiêu chí về kiểm tra và đánh giá nhận được phản hồi khá tích cực của sinh viên, trong đó 100% sinh viên đánh giá ở mức khá và tốt đối với việc “Nội dung, phương pháp kiểm tra đánh giá của khóa học phù hợp với chuẩn đầu ra”. Bên cạnh đó, công tác tổ chức thi, kiểm tra đánh giá và việc giảng viên đa dạng hóa nội dung bài thi,

hình thức thi cũng được sinh viên đánh giá tương đối cao. Tuy nhiên sinh viên cũng có những đề xuất về việc thông báo kết quả thi sớm, đồng thời giảng viên cần đưa ra những nhận xét, góp ý để thuận tiện hơn cho sinh viên trong việc lập kế hoạch ôn tập.

### 2.5. Cơ sở vật chất

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
34	Thư viện trường có đủ giáo trình, tài liệu tham khảo và dễ dàng tiếp cận.	9%	13%	43%	35%
35	Cơ sở vật chất Nhà trường (bàn ghế, hội trường, thiết bị nghe nhìn, hệ thống CNTT,...) đáp ứng nhu cầu dạy – học.	4%	17%	36%	43%
36	Trang thiết bị phòng thực hành thí nghiệm có đảm bảo chất lượng phục vụ công tác học tập và nghiên cứu khoa học.		13%	39%	48%
37	Cơ sở vật chất KTX đáp ứng nhu cầu của sinh viên.	17%	17%	43%	23%
38	Cảnh quan vệ sinh môi trường, và môi trường tâm lý, xã hội hỗ trợ cho hoạt động học tập rèn luyện của sinh viên.	4%	9%	39%	48%
39	Canteen trong trường phục vụ nhu cầu ăn uống của sinh viên nội và ngoại trú.	17%	22%	31%	30%

#### Nhận xét

Về cơ sở vật chất: Kết quả khảo sát cho thấy hệ thống cơ sở vật chất, thư viện của Nhà trường cơ bản đáp ứng được nhu cầu của sinh viên với hầu hết các tiêu chí nhận được hơn 60% đánh giá khá và tốt. Trong đó, các tiêu chí liên quan đến cảnh quan môi trường, hệ thống cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm thực hành và thư viện đều nhận được sự đánh giá cao. Tuy nhiên, tiêu chí về cơ sở vật chất ký túc xá và căn tin vẫn chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu của sinh viên. Sinh viên có ý kiến đề nghị cải thiện hệ thống cơ sở mạng và phòng ở ký túc xá.

### 2.6. Công tác tài chính

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
40	Hoạt động tài chính tạo thuận lợi cho việc học tập của sinh viên.	13%	26%	39%	22%
41	Các quy định về học phí, học bổng của Trường là phù hợp.	22%	26%	30%	22%

#### Nhận xét

Về công tác tài chính: Mức độ đánh giá của sinh viên về các hoạt động hỗ trợ tài chính của Nhà trường đạt mức khá ở tất cả các tiêu chí. Cụ thể tiêu chí “*Hoạt động tài chính*

tạo thuận lợi cho việc học tập của sinh viên” nhận được 61% đồng ý, tiêu chí “Các quy định về học phí, học bổng của Trường là phù hợp” đạt 52%.

## 2.7. Đánh giá chung về chương trình đào tạo

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá			
		1	2	3	4
42	Sinh viên được cung cấp đầy đủ những kiến thức và các kỹ năng cần thiết cho công việc, nghề nghiệp theo ngành đào tạo.	4%	13%	40%	43%
43	Mức độ tự tin về kiến thức, kỹ năng của sinh viên khi tốt nghiệp.		17%	43%	40%
44	Mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo của Nhà trường.	4%	4%	65%	27%

### Nhận xét:

Đánh giá chung về chương trình đào tạo: Tất cả các tiêu chí ở nội dung này đều có tỷ lệ đồng ý cao trên 80%. Nhìn chung chương trình đào tạo đã đáp ứng được các yêu cầu của sinh viên (92% sinh viên đồng ý); sinh viên được cung cấp đầy đủ và tự tin về kiến thức cũng như kỹ năng cần thiết cho công việc theo chuyên ngành được đào tạo (83% sinh viên đồng ý).

## III. KẾT LUẬN & ĐỀ XUẤT

Thông qua khảo sát lấy ý kiến của sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo năm 2019, Nhà trường thấy rõ mặt mạnh cần được duy trì và phát huy, đồng thời nhận ra một số điều cần cân nhắc cải thiện để phù hợp hơn với nhu cầu và mong muốn của sinh viên, cụ thể như sau:

- Sinh viên tích cực trong việc tham gia phản hồi các nội dung của Nhà trường trong phiếu khảo sát.
- Sinh viên thể hiện sự hài lòng ở mức khá cao về tất cả các nội dung khảo sát, đặc biệt về chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, đội ngũ giảng viên và phương thức kiểm tra đánh giá. Tuy nhiên, để nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động đào tạo đáp ứng nhu cầu của sinh viên, Nhà trường cần quan tâm cải thiện những vấn đề như sau:
  - + Tiếp tục duy trì và phổ biến hoạt động lấy ý kiến phản hồi rộng rãi tới tất cả sinh viên trước khi tốt nghiệp.
  - + Tiếp tục rà soát, chỉnh sửa chương trình đào tạo đảm bảo phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; phù hợp với nhu cầu của xã hội và thị trường lao động.

- + Bổ sung và ngày càng nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên của Nhà trường; cập nhật và áp dụng các phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá phù hợp với từng môn học.
- + Đẩy mạnh các hoạt động, dịch vụ hỗ trợ sinh viên trong học tập và rèn luyện.
- + Tăng cường đầu tư hệ thống cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy học và nghiên cứu khoa học.

Trên đây là báo cáo kết quả khảo sát lấy ý kiến phản hồi của sinh viên trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của Nhà trường của phòng Đào tạo./.

**Nơi nhận:**

- BGH;
- Các đơn vị;
- Lưu: ĐT.

**KT TRƯỞNG PHÒNG**



**PGS.TS. Trần Vũ Khanh**